

Số: *07* /2022/NQ-HĐND

Thái Nguyên, ngày *16* tháng 6 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Quy định nội dung, mức chi Giải thưởng Báo chí Huỳnh Thúc Kháng,
Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Thái Nguyên**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
KHÓA XIV, KỲ HỌP THỨ SÁU (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 05 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 63/TTr-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung chi, mức chi Giải thưởng Báo chí Huỳnh Thúc Kháng, Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Thái Nguyên; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nội dung, mức chi Giải thưởng Báo chí Huỳnh Thúc Kháng, Giải thưởng Văn học nghệ thuật do tỉnh Thái Nguyên tổ chức.

2. Đối tượng áp dụng

a) Tác giả hoặc nhóm tác giả tham dự Giải thưởng Báo chí Huỳnh Thúc Kháng tỉnh Thái Nguyên là công dân Việt Nam, người nước ngoài có tác phẩm báo chí viết về tỉnh Thái Nguyên bằng tiếng Việt, được đăng tải, phát sóng trên các loại hình báo chí đã được Bộ Thông tin và Truyền thông cấp giấy phép hoạt động báo chí trong giai đoạn xét giải thưởng.

b) Tác giả hoặc nhóm tác giả sống và làm việc tại tỉnh Thái Nguyên có tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật được công bố, sử dụng lần đầu trong giai đoạn xét thưởng; tác giả hoặc nhóm tác giả ở ngoài tỉnh Thái Nguyên và người nước ngoài có tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật viết về tỉnh Thái Nguyên bằng tiếng Việt được công bố, sử dụng lần đầu trong giai đoạn xét giải thưởng.

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Quy định nội dung, mức chi Giải thưởng Báo chí Huỳnh Thúc Kháng tỉnh Thái Nguyên

1. Nội dung giải thưởng: Các thể loại báo chí được xét trao giải gồm:

a) Báo in gồm: Ký báo chí (phóng sự, ghi chép, ký sự, bút ký), bài phản ánh, tường thuật, ghi nhanh, phỏng vấn, điều tra, phóng sự điều tra, bình luận, chuyên luận, xã luận, ảnh báo chí.

b) Báo hình gồm: Phóng sự, phóng sự ngắn, phim tài liệu, tọa đàm trực tuyến, bình luận, chuyên luận, phóng sự điều tra, tọa đàm.

c) Báo nói gồm: Bài phản ánh, chương trình phát thanh trực tiếp, tường thuật, ghi nhanh, phóng sự, phóng sự điều tra, tọa đàm.

d) Báo điện tử gồm: Bài phản ánh, tường thuật, ghi nhanh, phỏng vấn, điều tra, phóng sự điều tra, bình luận, chuyên luận, xã luận, tường thuật tổng hợp, đa phương tiện (tích hợp báo viết, ảnh, video hoặc audio), tác phẩm đồ họa (infographic, videographic), tạp chí điện tử (emagazine, longform), ảnh báo chí, tọa đàm.

2. Hình thức giải thưởng

Mỗi thể loại báo chí quy định tại khoản 1 Điều này được xét các hình thức giải thưởng sau:

a) Giải đặc biệt;

b) Giải A;

c) Giải B;

d) Giải C;

đ) Giải Khuyến khích.

3. Số lượng giải thưởng

a) Báo in: Tối đa 01 giải A, 02 giải B, 03 giải C và 05 giải Khuyến khích.

b) Báo hình: Tối đa 01 giải A, 02 giải B, 03 giải C và 05 giải Khuyến khích.

c) Báo nói: Tối đa 01 giải A, 01 giải B, 03 giải C và 03 giải Khuyến khích.

d) Báo điện tử: Tối đa 01 giải A, 02 giải B, 02 giải C và 03 giải Khuyến khích.

đ) Giải đặc biệt: 01 giải, được xét trao khi có tác phẩm đặc biệt xuất sắc trong các thể loại báo chí được xét trao giải thưởng.

4. Mức chi cho các giải thưởng

a) Giải đặc biệt (nếu có): 20 lần mức lương cơ sở.

b) Giải A: 10 lần mức lương cơ sở.

c) Giải B: 07 lần mức lương cơ sở.

d) Giải C: 05 lần mức lương cơ sở.

e) Giải Khuyến khích: 03 lần mức lương cơ sở.

5. Thời gian xét Giải thưởng: 02 năm một lần.

Điều 3. Quy định nội dung, mức chi Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Thái Nguyên

1. Nội dung giải thưởng: Các chuyên ngành, lĩnh vực được xét trao giải gồm:

a) Thơ: Thơ trữ tình, trường ca, truyện thơ, dịch thuật thơ.

b) Văn xuôi: Truyện, ký văn học, tản văn, tiểu thuyết, dịch thuật văn xuôi.

c) Lý luận phê bình văn học: Các tác phẩm, công trình nghiên cứu, lý luận, phê bình văn học.

d) Sân khấu: Vở diễn thuộc các loại hình sân khấu (tuồng, chèo, kịch nói, cải lương) đã được công diễn; tập sách nghiên cứu, lý luận, phê bình sân khấu.

đ) Âm nhạc: Ca khúc; tác phẩm nhạc giao hưởng, hợp xướng, hòa tấu dàn nhạc, nhạc cho một vở diễn, nhạc phim; tác phẩm nhạc được in thành sách; tập sách nghiên cứu, lý luận, phê bình âm nhạc.

e) Điện ảnh - Truyền hình: Bộ phim thuộc các thể loại: Phim truyện điện ảnh, phim truyện truyền hình, phim tài liệu nghệ thuật, phim ca nhạc; tập sách nghiên cứu, lý luận, phê bình điện ảnh - truyền hình.

g) Múa: Tiết mục múa thuộc các thể loại: múa đơn, múa đôi, múa ba, múa tập thể, thơ múa, kịch múa; tập sách nghiên cứu, lý luận, phê bình múa.

h) Nhiếp ảnh: Ảnh đơn; ảnh bộ; sách ảnh; tập sách nghiên cứu, lý luận, phê bình nhiếp ảnh.

i) Mỹ thuật: Hội họa, đồ họa, điêu khắc, nghệ thuật sắp đặt; tập sách nghiên cứu, lý luận, phê bình mỹ thuật.

k) Kiến trúc: Đồ án thiết kế công trình xây dựng đã hoàn chỉnh và được đưa vào sử dụng; đồ án quy hoạch, thiết kế, trang trí nội - ngoại thất đã hoàn chỉnh và được đưa vào sử dụng; tập sách nghiên cứu, lý luận, phê bình kiến trúc.

l) Văn nghệ dân gian: Tập sách nghiên cứu, sưu tầm, biên soạn, dịch, giới thiệu về di sản văn hóa các dân tộc Việt Nam; công trình diễn xướng dân gian về di sản văn hóa các dân tộc Việt Nam.

2. Hình thức giải thưởng

Mỗi thể loại chuyên ngành, lĩnh vực quy định tại khoản 1 Điều này được xét các hình thức giải thưởng sau:

a) Giải A;

b) Giải B;

c) Giải C;

d) Giải Khuyến khích.

3. Số lượng giải thưởng

Giải thưởng gồm 11 nhóm giải theo 11 chuyên ngành, lĩnh vực. Mỗi chuyên ngành, lĩnh vực có 04 hạng giải thưởng: Giải A: Tối đa 01 giải; Giải B: Tối đa 02 giải; Giải C: Tối đa 03 giải; Giải Khuyến khích: Tối đa 03 giải.

4. Mức chi cho các giải thưởng

- a) Giải A: 20 lần mức lương cơ sở.
 - b) Giải B: 17 lần mức lương cơ sở.
 - c) Giải C: 14 lần mức lương cơ sở.
 - d) Giải Khuyến khích: 10 lần mức lương cơ sở.
5. Thời gian xét Giải thưởng: 05 năm một lần.

Điều 4. Kinh phí thực hiện

Kinh phí chi thưởng từ nguồn ngân sách nhà nước của tỉnh và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XIV, Kỳ họp thứ sáu (Kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 16 tháng 6 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2022. /

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Báo cáo);
- Chính phủ (Báo cáo);
- Bộ Tài chính (Báo cáo);
- Bộ Nội vụ (Báo cáo);
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Báo cáo);
- Bộ Thông tin và Truyền thông (Báo cáo);
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp (Kiểm tra);
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh Khóa XIV;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Kiểm toán nhà nước Khu vực X;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Báo Thái Nguyên, Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

CHỦ TỊCH

Phạm Hoàng Sơn